



Since 1906
VNU
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
Vietnam National University, Hanoi



VIỆN QUỐC TẾ
PHÁP NGỮ

HỒ SƠ NĂNG LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Hà Nội - 2021

MỤC LỤC

MỤC LỤC	2
I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ IFI	3
<i>I.1. Quá trình hình thành và phát triển</i>	3
<i>I.2. Giá trị cốt lõi</i>	3
<i>I.3. Tầm nhìn, chiến lược và mô hình phát triển</i>	3
<i>I.4. Cơ cấu tổ chức</i>	4
II. NGUỒN LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	5
<i>II.1. Các phòng nghiên cứu</i>	5
<i>II.2. Các nhóm nghiên cứu mạnh</i>	6
<i>II.3. Vườn ươm thông minh 3i</i>	7
<i>II.4. Công bố khoa học</i>	7
III. HỢP TÁC – PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	8
<i>III.1. Một số đối tác trong nước</i>	8
<i>III.2. Một số đối tác quốc tế</i>	9
IV. CHƯƠNG TRÌNH VÀ SẢN PHẨM KHCN TIÊU BIỂU	10
<i>IV.1. Nghiên cứu & chuyển giao KHCN</i>	10
<i>IV.2. Tư vấn</i>	11
<i>IV.3. Kết nối mạng lưới và xúc tiến KHCN</i>	12

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ IFI

I.1. Quá trình hình thành và phát triển

Viện Quốc tế Pháp ngữ (sau đây gọi tắt là IFI) hình thành trên cơ sở phát triển **Viện Tin học Pháp ngữ** (Institut de la Francophonie pour l'Informatique - IFI, thành lập năm 1993 theo thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Hiệp hội các trường đại học sử dụng tiếng Pháp trên thế giới, nay là Tổ chức Đại học Pháp ngữ - AUF) và tiếp nhận **Trung tâm Đại học Pháp tại Hà Nội** (Pôle Universitaire Français à Hanoi - PUF, thành lập 2006, hợp tác giữa hai chính phủ Pháp và Việt Nam, quản lý các chương trình đào tạo của Pháp tại Việt Nam từ bậc cử nhân tới tiến sĩ trong lĩnh vực kinh tế, quản lý, tài chính và khoa học xã hội). Đến nay, IFI có gần 30 năm kinh nghiệm đào tạo các chương trình quốc tế chất lượng cao ngành công nghệ thông tin, kinh tế, tài chính, quản trị kinh doanh, khách sạn và khoa học xã hội bằng ngoại ngữ (tiếng Anh và Pháp) với đội ngũ các đối tác quốc tế lớn và uy tín. Về nghiên cứu, IFI có hệ thống các phòng nghiên cứu, phòng thí nghiệm, các nhóm nghiên cứu triển khai các chương trình và hoạt động nghiên cứu học thuật và ứng dụng trong các lĩnh vực chuyên sâu của mình.

I.2. Giá trị cốt lõi

- **Tiên phong:** luôn đi đầu trong triển khai các chương trình đào tạo và nghiên cứu mới, có hàm lượng đổi mới - sáng tạo cao đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ;
- **Quốc tế:** phát triển dựa trên nền tảng hợp tác quốc tế sâu, rộng với các trường đại học, tổ chức nghiên cứu, chuyên gia và doanh nghiệp nước ngoài và tạo lập môi trường học tập và nghiên cứu có tính quốc tế hàng đầu tại Việt Nam;
- **Đa văn hóa:** đề cao giá trị của sự đa dạng và hòa nhập văn hóa trong hoạt động, là một trong những giá trị quan trọng mang tới cho người học;
- **Liên ngành:** phát huy thế mạnh liên ngành về công nghệ thông tin và khoa học xã hội của Viện để tạo ra giá trị mới cho người học và xã hội;
- **Trách nhiệm xã hội:** Đảm bảo tính nhân văn và trách nhiệm xã hội trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và các hoạt động liên quan khác.

I.3. Tầm nhìn, chiến lược và mô hình phát triển

Tầm nhìn: Trở thành một trường Đại học quốc tế và trung tâm nghiên cứu xuất sắc đa ngành của Cộng đồng Pháp ngữ tại Châu Á – Thái Bình Dương.

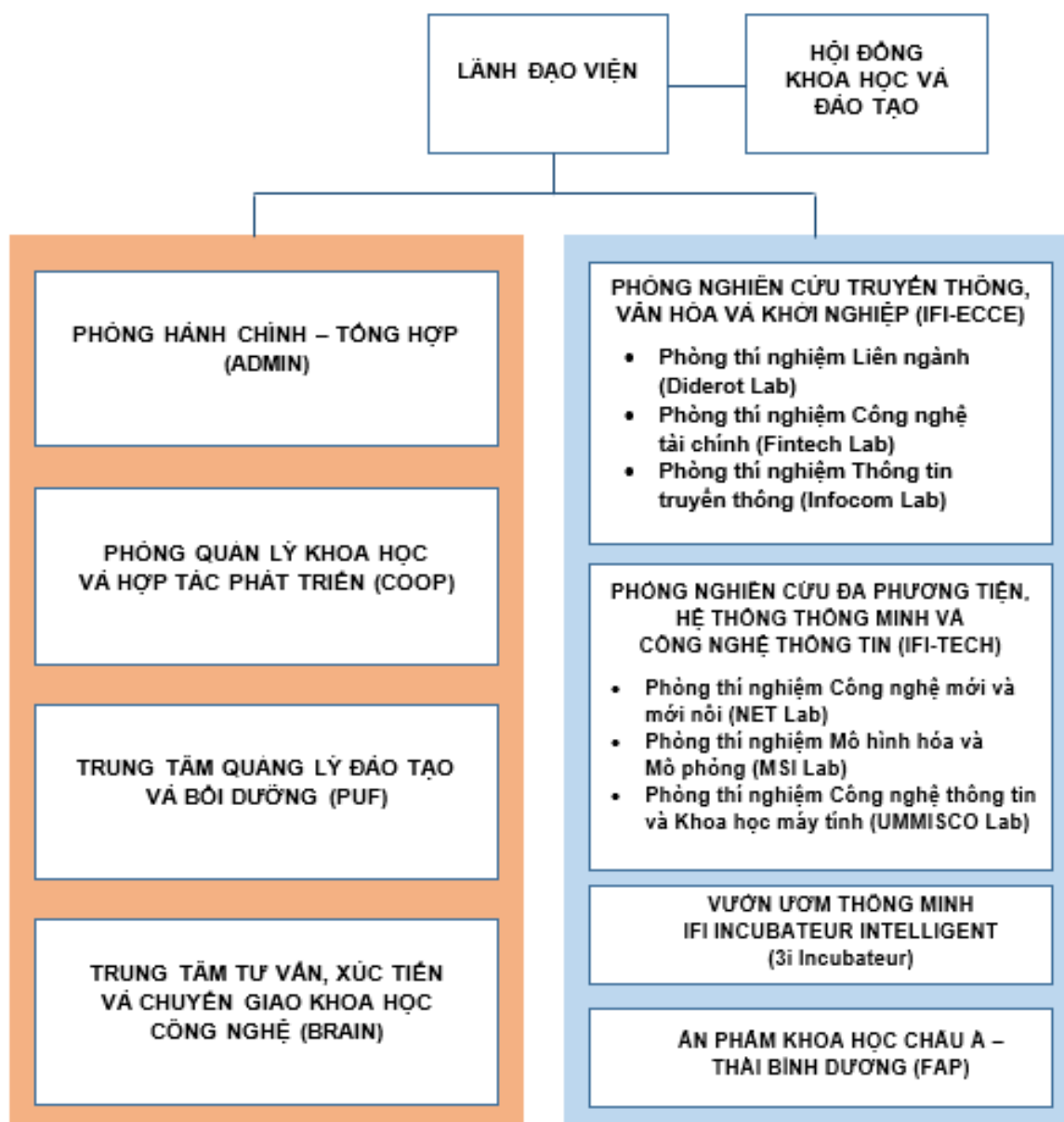
Chiến lược:

- Phát triển theo hướng đa ngành và liên ngành;
- Gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học;
- Chủ động liên kết và hợp tác quốc tế;
- Gắn kết đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ với nhu cầu thị trường.

Mô hình phát triển: 5 trục phát triển chính gồm (i) Đào tạo, (ii) Nghiên cứu, (iii) Xúc tiến và chuyển giao khoa học công nghệ (KHCCN), (iv) Ươm tạo doanh nghiệp, và (v) Công bố khoa học.

Đặc trưng và thế mạnh KHCCN: Đặc trưng và thế mạnh của IFI trong hoạt động KHCCN bao gồm (i) Gắn nghiên cứu với đào tạo, (ii) Tính liên ngành dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và mang tính ứng dụng cao, và (iii) Kết nối mạng lưới và xúc tiến KHCCN trong và ngoài nước.

I.4. Cơ cấu tổ chức



II. NGUỒN LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

II.1. Các phòng nghiên cứu

IFI có 02 phòng nghiên cứu (PNC) với 06 phòng thí nghiệm (PTN) trực thuộc gồm:

II.1.1. PNC Đa phương tiện, Hệ thống thông minh và Công nghệ thông tin (IFI-TECH)

a. Chức năng

- Nghiên cứu, tư vấn giải pháp và chuyển giao công nghệ/ kỹ thuật trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và lĩnh vực liên quan;
- Triển khai các đề tài KHCN trong nước và quốc tế, hàn lâm và ứng dụng gắn với các công nghệ, quy trình và các hoạt động chuyên môn sâu về mô hình hóa và mô phỏng, và các lĩnh vực liên quan và hỗ trợ;
- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, diễn đàn trong nước và quốc tế để trao đổi, quảng bá, phổ biến và chuyển giao, ứng dụng công nghệ; kết nối hợp tác, trao đổi kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu giữa các học giả, nhà nghiên cứu và với doanh nghiệp.

b. Hướng nghiên cứu chính

- Trí tuệ nhân tạo
- Học máy – học chuyên sâu, tăng cường
- Thực tế ảo/ thực tế ảo tăng cường, giải pháp tham quan ảo 3D và các sản phẩm mô hình mô phỏng 3D
- Thị giác máy tính, nhận dạng và xử lý ngôn ngữ tự nhiên
- Internet kết nối vạn vật (IoT)

d. Trang thiết bị nghiên cứu

- Phòng thí nghiệm trang bị hiện đại
- Thiết bị lắp ráp robot, máy tính lập trình robot, các phần mềm lập trình điều khiển robot
- Thiết bị Scan 3D, Scan vật thể hiện đại và phần mềm chuyên dụng phục vụ xây dựng các ứng dụng dựa trên nền tảng AR-VR
- Hệ thống phòng thực hành công nghệ thông tin với hơn 100 máy tính cấu hình cao

e. Các PTN trực thuộc

- PTN Mô hình hóa và mô phỏng (MSI Lab - Computation Modeling and Simulation)
- PTN Công nghệ mới và mới nổi (NET Lab - New and Emerging Technologies)
- PTN Công nghệ thông tin và Khoa học máy tính (UMMISCO Lab - Information Technology and Computer Science)

II.12. PNC Truyền thông, Văn hóa và Khởi nghiệp (IFI-ECCE)

a. Chức năng

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu liên ngành về và với các nước trong Cộng đồng pháp ngữ;
- Thực hiện các dự án trong lĩnh vực thông tin - truyền thông, truyền thông số, công nghệ tài chính.

b. Hướng nghiên cứu chính

- Nghiên cứu về cộng đồng Pháp ngữ
- Nghiên cứu và triển khai các dự án truyền thông đa phương tiện (Multimedia) và kênh truyền thông mới trong thời đại công nghiệp 4.0
- Ứng dụng công nghệ thông tin vào nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn
- Thực hiện các dự án về Tin học xã hội (Social Informatics)
- Công nghệ mới ứng dụng cho Fintech: Blockchain, Big data, AI, Machine Learning...
- Fintech và hệ sinh thái: Hợp tác thông minh tài chính, ngân hàng và Fintech; Mô hình quản trị và xu hướng thị trường gắn với Fintech; Mô hình kinh doanh ngân hàng số hiện đại; Hệ sinh thái khởi nghiệp Fintech ...

c. Trang thiết bị nghiên cứu

- Hệ thống phần mềm chuyên dụng phân tích dữ liệu trong khoa học xã hội: SAS
- Hệ thống các phòng học, hội thảo, khu làm việc chung trang bị tiện nghi (màn hình led, máy chiếu, thiết bị giảng dạy thông minh)
- Phòng multimedia phục vụ thu âm, ghi hình với trang thiết bị hiện đại (Máy quay 360 độ, Máy ảnh, camera, flycam kỹ thuật số, Kính thực tế ảo ...)
- Hệ thống thiết bị thí nghiệm hiện đại phục vụ nghiên cứu, đào tạo các công nghệ mới ứng dụng trong Fintech (Blockchain, Big Data ...)
- Hệ thống Core banking và Digital Hub hiện đại phục vụ thực hành Fintech

d. Các PTN trực thuộc

- Phòng thí nghiệm liên ngành (Diderot Lab)
- Phòng thí nghiệm Công nghệ tài chính (Fintech Lab)
- Phòng thí nghiệm Thông tin Truyền thông (Infocom Lab)

II.2. Các nhóm nghiên cứu mạnh

IFI có 6 nhóm nghiên cứu mạnh với sự tham gia của các nhà khoa học quốc tế trình độ cao:

- Nhóm nghiên cứu mạnh về Các công nghệ mới
- Nhóm nghiên cứu mạnh về Khoa học xã hội và Nghệ thuật
- Nhóm nghiên cứu mạnh về Truyền thông và Di sản học
- Nhóm nghiên cứu mạnh về Công nghệ tài chính
- Nhóm nghiên cứu mạnh về Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo
- Nhóm nghiên cứu mạnh về Marketing, Quản trị và Du lịch

II.3. Vườn ươm thông minh 3i

a. Chức năng, nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai các hoạt động kêu gọi, tuyển chọn các dự án đầu tư; tư vấn, hỗ trợ phát triển các dự án tiềm năng;
- Kết nối nguồn vốn, các nhà đầu tư và các đơn vị hỗ trợ liên quan trong hệ sinh thái khởi nghiệp;
- Triển khai các chương trình đào tạo ngắn hạn và tư vấn về khởi/ lập nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp cho các cá nhân, tổ chức.

b. Định hướng chiến lược

- Đào tạo, tư vấn và kết nối nguồn vốn đầu tư hỗ trợ hoạt động kinh doanh của đơn vị khởi nghiệp theo định hướng phát triển thông minh, bền vững trên 3 tiêu chí: (i) Công nghệ thông minh, (ii) Giải pháp thông minh và (iii) Thân thiện môi trường;
- Đối tượng khách hàng mục tiêu của 3i bao gồm: (i) Các đơn vị khởi nghiệp, (ii) Các đơn vị lập nghiệp, (iii) Các tổ chức và cá nhân tìm kiếm và hỗ trợ khởi nghiệp và (iv) Các nhà đầu tư.

c. Các hoạt động chính

- Đào tạo, huấn luyện các đối tượng liên quan (tổ chức khởi nghiệp, chuyên gia tư vấn và hỗ trợ khởi nghiệp ...) về khởi nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST);
- Cung cấp dịch vụ tư vấn về khởi nghiệp: định hướng, hoạch định chiến lược khởi nghiệp, vận hành và quản lý doanh nghiệp khởi nghiệp ...;
- Kết nối nguồn vốn cho các tổ chức khởi nghiệp;
- Tổ chức các hoạt động kết nối trong nước và quốc tế cho các công ty khởi nghiệp.

II.4. Công bố khoa học

a. Giới thiệu

Ấn phẩm khoa học *Cộng đồng Pháp ngữ tại châu Á – Thái Bình Dương*, viết tắt là FAP (ISSN: 2525 2488) là một ấn phẩm khoa học liên ngành, bình duyệt đồng cấp của Viện Quốc tế Pháp ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội hợp tác với Nhà xuất bản Đại học Provence PUP thuộc Đại học Aix-Marseille (Cộng hòa Pháp). FAP có chức năng công bố các bài báo khoa học chất lượng cao liên quan đến Cộng đồng Pháp ngữ tại Châu Á – Thái Bình Dương. FAP được sự ủng hộ của các tổ chức trong và ngoài nước, đặc biệt là Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam, OIF, AUF và Quỹ Đào Minh Quang.

b. Mục tiêu

Góp phần mở rộng các quan hệ quốc tế của IFI, phục vụ mục tiêu biến IFI thành đầu mối của Cộng đồng Pháp ngữ tại Châu Á - Thái Bình Dương, góp phần thúc đẩy sự hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ của IFI nói riêng và của Đại học Quốc gia Hà Nội nói chung.

III. HỢP TÁC – PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Các chương trình, dự án nghiên cứu của IFI có truyền thống gần 30 năm hợp tác với các trường đại học và tổ chức nghiên cứu uy tín trong và ngoài nước. Một trong các thế mạnh của IFI là quan hệ quốc tế rộng và lâu năm với các đối tác quốc tế, đặc biệt là các đối tác Pháp và Cộng đồng Pháp ngữ.

III.1. Một số đối tác trong nước

a. Cơ quan, tổ chức của chính phủ

- Bộ Ngoại giao Việt Nam (MOFA)
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
- Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp Khoa học công nghệ (NATEC)

b. Trường đại học, Viện nghiên cứu

- Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (USTH)
- Đại học FPT
- Trường Đại học Công nghệ, ĐHQGHN (VNU-UET)
- Trường Đại học Giáo dục, ĐHQGHN (VNU-UEd)
- Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN (VNU-ULIS)
- Câu lạc bộ nhà khoa học ĐHQGHN (VNU - Scientist Links - VSL)
- Trung tâm Chuyển giao Tri thức và Hỗ trợ Khởi nghiệp (VNU-CSK)
- Đại Học Tài chính Ngân hàng Hà Nội – FBU
- Viện Nghiên cứu Phát triển Văn hóa, Giáo dục và Ngôn ngữ - CLEF
- Viện Nghiên cứu Trung Đông – Châu Phi – IAMES
- UB Academy - Trung tâm Đào tạo Nghiệp vụ Ngân hàng Tài chính
- Cộng đồng Bankers Việt Nam (UBVN)

c. Doanh nghiệp, đối tác truyền thông

- Công ty Netnam Corporation
- Smart Technologies Intelligence (STI)
- Công ty IFI Solution
- Công ty Biophap
- Công ty Cổ phần Quản lý Hồ sơ Điện tử (ERM)
- Công ty Cổ phần phát triển nguồn mở và dịch vụ (FDS)
- Công ty Xúc tiến Thương mại & Đầu tư Việt Nam – Bulgaria (VBC)
- Công ty đào tạo nghiệp vụ khách sạn Gia Hân (GH Hospitality)
- Câu lạc bộ phần mềm nguồn mở Việt Nam (VFOSSA)
- Công ty Việt International (QV)
- Báo Diễn đàn Doanh nghiệp
- Báo Nhân dân en ligne
- Báo Le courrier du Vietnam
- Đài VOV3
- Báo Vietnamnet
- Đài truyền hình VTC14
- Báo Hà Nội mới
- Báo An ninh thủ đô
- Báo Tin tức – Thông tấn xã Việt Nam

III.2. Một số đối tác quốc tế

a. Tổ chức quốc tế

- Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam
- Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF)
- Tổ chức đại học Pháp ngữ (AUF)
- Phái đoàn Wallonie-Bruxelles (Bỉ)
- Quỹ Đào Minh Quang (Cộng hòa Liên Bang Đức)

b. Trường đại học, Viện nghiên cứu

- Đại học Quản lý EM Normandie (Pháp)
- Đại học Toulon (Pháp)
- Đại học La Rochelle (Pháp)
- Đại học Claude-Bernard Lyon 1 (Pháp)
- Đại học Aix – Marseille (Pháp)
- Đại học Polynésie (Pháp)
- Đại học Genève (Thụy Sĩ)
- Đại học Kỹ thuật Ostrava (Séc)
- Đại học Ngôn ngữ quốc gia Nga Moskva (Nga)
- Nhà xuất bản đại học Provence PUP thuộc Đại học Aix-Marseille (Pháp)
- Open Hackademy
- Viện Pháp tại Việt Nam (ESPACE)

c. Doanh nghiệp

- Tập đoàn Tibco (Mỹ)
- Công ty ODOC (Nhật Bản)
- Tập đoàn AsialInvest (Singapore)
- Công ty Linagora (Pháp)
- Orchestra Networks (Pháp)
- Công ty nghiên cứu và phát triển Infinity Blockchain Labs (Nhật Bản)
- Hiệp hội Prenez Du Relief (Pháp)

IV. CHƯƠNG TRÌNH VÀ SẢN PHẨM KHCN TIÊU BIỂU

IV.I. Nghiên cứu & chuyển giao KHCN

1. Chương trình số hóa di sản

Số hóa di sản là hướng đi chiến lược trong các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ của IFI và cũng là hướng nghiên cứu tiên phong tại Việt Nam về bảo tồn và quảng bá di sản ứng dụng các công nghệ mới. Chương trình hướng tới các mục tiêu bảo tồn, tôn tạo, nghiên cứu, giáo dục, khai thác phục vụ phát triển kinh tế - du lịch.

Các công nghệ được áp dụng:

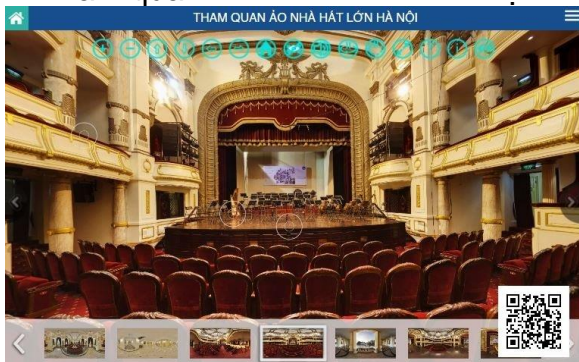
- Quét laser ba chiều (3D Laser Scanning)
- Thực tại ảo (Virtual Reality)
- Thực tại tăng cường (Augmented Reality)
- Trí tuệ nhân tạo (AI)

Đặc trưng của các sản phẩm số hóa do IFI thực hiện:

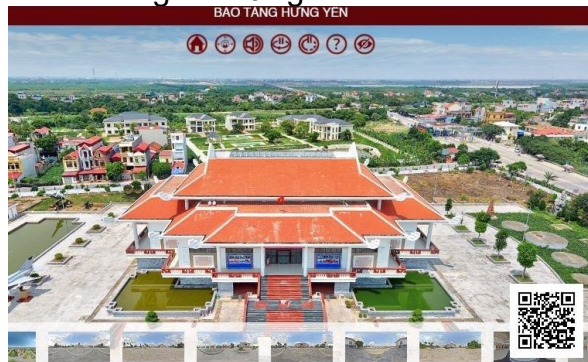
- Kết hợp hài hòa giữa công nghệ và văn hóa
- Được hỗ trợ bằng các văn bản, hình ảnh và âm thanh chọn lọc
- Thuyết minh đa ngữ
- Tính tương tác
- Khả năng nâng cấp và tính tương thích cao

Sản phẩm điển hình

- Tham quan ảo Nhà hát lớn Hà Nội:



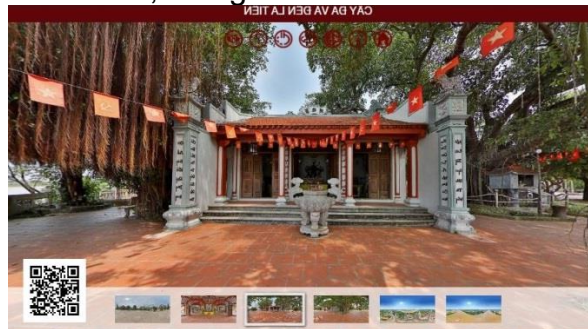
- Bảo tàng ảo Hưng Yên:



- Tham quan ảo Công trình khoa Pháp, ĐHQGHN:



- Tham quan ảo di tích Cây đa và đền La Tiến, Hưng Yên:



2. Bệnh viện thông minh

Bệnh viện thông minh là mô hình bệnh viện áp dụng tổng thể các phân hệ công nghệ số vào quá trình hoạt động, vận hành, báo cáo, giám sát nhằm tối ưu hóa hoạt động của bệnh viện. Đây là sản phẩm hợp tác giữa IFI và Công ty Cổ phần Quản lý Hồ sơ Điện tử (ERM).

Các phân hệ tính năng:

- Chức năng đặt lịch khám chữa bệnh
- Quản lý khám chữa bệnh
- Quản lý khoa dược, đơn thuốc
- Hướng dẫn quy trình khám chữa bệnh
- Quản lý thông tin cận lâm sàng
- Thông tin kết nối

Thế mạnh của giải pháp IFI – ERM:

- Giao diện thân thiện với người dùng
- Khả năng nâng cấp và tính tương thích cao
- Sự hỗ trợ trong đào tạo nhân lực phục vụ trong khai thác, bảo trì

Một số sản phẩm điển hình

Thành phố Hà Nội:

BV Đa khoa Sơn Tây

BV Đa khoa Đống Đa

BV Đa khoa Vân Đình

Thành phố Hồ Chí Minh:

BV Răng hàm mặt TP.HCM

BV Thẩm mỹ World Wide

Tỉnh Bắc Giang:

BV Ung Bướu Bắc Giang

BV Nội tiết Bắc Giang

BV Tâm thần Bắc Giang

3. Xây dựng thương hiệu địa phương

Xây dựng thương hiệu địa phương áp dụng giải pháp tổng thể giúp địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan xây dựng và quảng bá thương hiệu.

Nội dung:

- Khảo sát tiềm năng, phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức
- Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu
- Sản xuất các ấn phẩm và các sản phẩm truyền thông phục vụ quảng bá thương hiệu
- Đào tạo nhân lực phục vụ xây dựng và quản trị thương hiệu

IV.2. Tư vấn



Tư vấn khởi nghiệp và kết nối vốn cho công ty BioPhap – OrchestraNetwork:

Một doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp thông minh, tiên phong về nông nghiệp hữu cơ. Tất cả sản phẩm của BioPhap - OrchestraNetwork đều có chứng nhận quốc tế. Hiện công ty có 5 trang trại trên địa bàn Kon Tum và Gia Lai. Công ty đã được IFI (Vườn ươm 3i) tư vấn triển khai ứng dụng blockchain để truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm.



Tư vấn khởi nghiệp cho thương hiệu thức uống năng lượng nguồn gốc hữu cơ Drinkizz:

Sản phẩm nước giải khát 100% hữu cơ đầu tiên trên thế giới. Tất cả các nguyên liệu đều được sản xuất tại Việt Nam, truy xuất nguồn gốc bằng công nghệ Blockchain, có chứng nhận chất lượng tiêu chuẩn của Mỹ và châu Âu.

IV.3. Kết nối mạng lưới và xúc tiến KHCN

Chuỗi Hội thảo khoa học liên ngành DAAS: Mang tên nhà tư tưởng bách khoa vĩ đại người Pháp – Denis DIDEROT, chuỗi DAAS là một diễn đàn học thuật và KHCN quốc tế thường niên, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu hợp tác, kết nối và xúc tiến KHCN.

Một trong các sự kiện quan trọng của DAAS là Diễn đàn Franconomics được tổ chức thường niên và quy mô quốc tế thu hút các nhà khoa học, tổ chức nghiên cứu và đào tạo nhằm kết nối cung – cầu KHCN và đào tạo giữa ba nhóm chủ thể: Trường đại học/Viện nghiên cứu – Doanh nghiệp – Địa phương. Diễn đàn được tổ chức với sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam và quốc tế uy tín như Bộ Ngoại giao Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chương trình Khởi nghiệp Quốc gia, Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam, Tổ chức quốc tế Pháp ngữ, Tổ chức đại học Pháp ngữ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Pháp tại Việt Nam, Viện Nghiên cứu Trung Đông – Châu Phi, Tập đoàn TIBCO, ...

FRANCONOMICS 2019 với chủ đề “Công nghệ số cho sự phát triển kinh tế - xã hội thông minh” được tổ chức vào các ngày 23 & 24/10/2019 với sự tham gia của hơn 400 nhà khoa học, doanh nhân, nhà đầu tư, nhà hoạch định chính sách đến từ 31 quốc gia và 58 doanh nghiệp trong nước. Diễn đàn đã tạo được tiếng vang mạnh mẽ trên các phương tiện truyền thông.

FRANCONOMICS 2020 với chủ đề “Từ khởi nghiệp đến khởi nghiệp thông minh” diễn ra vào các ngày 22&23/10/2020 gồm 5 không gian thảo luận song song bằng ba ngôn ngữ Anh, Pháp, Việt, kết nối với 51 điểm cầu từ 5 châu lục; với sự tham gia của 983 chuyên gia, nhà nghiên cứu, học giả, doanh nhân, đại diện các trường đại học, viện nghiên cứu, đại sứ quán và tổ chức quốc tế trong và ngoài Việt Nam.

THÔNG TIN LIÊN HỆ



**VIỆN QUỐC TẾ
PHÁP NGỮ**

Địa chỉ: 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: +84 (0) 243 745 0173

Email: ifi@vnu.edu.vn

www.ifi.vnu.edu.vn